

TÔN GIÁO VÀ DÂN TỘC

**ĐỐI NGOẠI TÔN GIÁO CỦA VIỆT NAM
TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HOÁ HIỆN NAY**

NGUYỄN BẠCH TUYẾT*

Nếu nói toàn cầu hoá kinh tế thì tôn giáo đã toàn cầu hoá từ lâu. Chính cái tính chất quốc tế ấy làm cho hoạt động tôn giáo (không phải tất cả) bị biến dạng đi rất nhiều. Vì vậy, khi xử lí các vấn đề tôn giáo, phải đặt trong quan hệ đối ngoại, trong cách xử lí chung của Nhà nước" (phát biểu của đồng chí Vũ Khoan, Phó Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị Công tác tôn giáo năm 2005 tổ chức ngày 11/2/2006). Thiết nghĩ, đây là nhận định gợi ý cho chúng ta nhìn nhận tôn giáo trong bối cảnh toàn cầu hoá, nhấn mạnh sự chú trọng công tác đối ngoại tôn giáo, đồng thời "phải nắm về nguyên tắc nhưng phải hết sức linh hoạt trong xử lí thì mới đạt kết quả". Để có thể hiểu rõ được sự cần thiết của đối ngoại tôn giáo trong bối cảnh toàn cầu hoá không thể không nhìn nhận tác động của toàn cầu hoá tới các mặt khác nhau trong đời sống xã hội mà ở đây chúng tôi mới chỉ đề cập tới sự tác động đối với vấn đề tôn giáo, vai trò của tôn giáo trong đối ngoại nhân dân góp phần vào hoạt động đối ngoại nhà nước.

I- TOÀN CẦU HOÁ VÀ SỰ TÁC ĐỘNG ĐẾN ĐỜI SỐNG TÔN GIÁO

1. Một vài hiểu biết ban đầu về toàn cầu hoá

Toàn cầu hoá là hiện tượng thực tế đang ngày càng phát triển và lan toả cả về chiều sâu lẫn chiều rộng trong thế giới ngày nay.

Từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, thuật ngữ *toàn cầu hoá* đã trở nên phổ biến. Cho dù chưa có một định nghĩa cụ thể về toàn cầu hoá, nhưng không ai nghi ngờ về quy mô và tầm quan trọng của nó. Toàn cầu hoá đang kết nối các xã hội và mọi người trên hành tinh lại với nhau ở một mức độ chưa từng có.

Năm 1990, không ai biết đến Internet và hiếm người có địa chỉ E-mail, nhưng giờ đây Internet đã trở thành công cụ thiết yếu của nhiều người.

Toàn cầu hoá đã tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội, toàn cầu hoá sinh ra một khuynh hướng mới đó là sự dịch chuyển nhanh chóng của dân chúng từ nông thôn ra thành thị, lối sống thành thị gắn với xu hướng toàn cầu trên mọi phương diện.

*. ThS., Vụ Hợp tác Quốc tế, Ban Tôn giáo Chính phủ.

Trong toàn cầu hoá sẽ thấy hiện diện cả hiện tượng tương chùng như trái ngược nhau, là xung đột văn minh và đồng nhất văn minh.

Toàn cầu hoá là mối quan hệ vượt qua biên giới quốc gia, vươn tới quy mô toàn thế giới. Theo nhà phân tích Thomas Friedman toàn cầu hoá không phải là một hiện tượng đơn giản, cũng không phải là một xu hướng thoáng qua mà là một hệ thống quốc tế mới. Ông cho rằng, hiện nay, chính hệ thống quốc tế hình thành nên những chính sách đối nội và đối ngoại của các quốc gia. Toàn cầu hoá khác với chiến tranh lạnh, nó không ở trạng thái tĩnh mà là một tiến trình năng động. Toàn cầu hoá bao gồm sự hội nhập không thể tránh được của các thị trường và các quốc gia.

Toàn cầu hoá thúc đẩy sự xích lại gần nhau của các dân tộc, khuyến khích giao lưu làm cho mọi người hiểu biết nhau hơn. Tuy nhiên, toàn cầu hoá cũng như một con dao hai lưỡi, mà hậu quả của nó vừa tích cực vừa tiêu cực. Một mặt, nó tạo ra của cải, phổ biến những công nghệ mới, thành lập những liên đới chính trị liên quan tới quyền con người. Mặt khác, nó làm cho vấn đề an ninh của con người bị xáo trộn, bất ổn về chính trị, đào sâu hố ngăn cách giàu và nghèo, làm cho mọi mặt hoạt động của đời sống xã hội kém phần an toàn hơn.

2. Tác động của toàn cầu hoá tới đời sống văn hoá tinh thần, tôn giáo trong khu vực và thế giới

Khi cuộc sống trở nên sôi động, con người bị tác động bởi nhiều yếu tố của xã hội như kinh tế, chính trị, văn hoá và theo đó, cuộc sống tinh thần, tín ngưỡng

tôn giáo có chiều hướng thay đổi đa dạng và phong phú hơn. Các tôn giáo truyền thống có từ lâu đời như Công giáo, Phật giáo, Islam giáo, đạo Tin Lành càng muốn ra sức để tạo cho mình vị thế vững chắc trong đời sống tinh thần của các tín đồ. Ví dụ như vụ 11/9/2001 tại Mỹ, người ta cho rằng chính nhóm Islam giáo cực đoan đã gây ra vụ khủng bố này, hoặc là vụ nổ bom tại Bali, Indonesia cũng đã làm cho nhiều người dân vô tội bị chết. Điều này gây ra rối loạn xã hội và ảnh hưởng đến hoà bình thế giới.

Trước những sự kiện như vậy, một số quốc gia đưa ra sáng kiến tổ chức đối thoại hài hoà giữa các tôn giáo, tạo thành tiếng nói chung đấu tranh chống lại khủng bố với mục đích vì hoà bình và an ninh khu vực và thế giới. Tham dự các diễn đàn có nhiều chức sắc các tôn giáo và các nhà khoa học nghiên cứu về tôn giáo cũng như các quan chức chính phủ. Ví dụ: "Đối thoại hài hoà giữa các tôn giáo" tổ chức tại Yojacata, Indonesia tháng 12/2004 và gần đây vào tháng 7/2005 "Đối thoại liên tôn" được tổ chức tại Bali đã thu hút nhiều đại diện của các tôn giáo từ 33 nước trên thế giới, và Hội nghị đã thông qua Tuyên bố chung với mục đích là tăng cường đối thoại, hoà hợp tôn giáo vì hoà bình. Hội nghị "Đối thoại về hợp tác giữa các tôn giáo trong khu vực" tổ chức tại Cebu, Philippin từ ngày 13 -16/3/2006 với sự tham gia của 15 nước, 150 đại biểu chính thức từ các nước ASEAN và Australia.

Tính phức tạp của toàn cầu hoá làm cho không ít người ngày càng tìm đến, hướng về đời sống tinh thần, tâm linh và tôn giáo để có thể giải toả được những điều mà bản thân con người không lí giải

được. Điều này được coi là chỗ dựa bí ẩn và an toàn trước sự thay đổi đến chóng mặt của đời sống hiện đại trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay. Sự ảnh hưởng của toàn cầu hoá đối với tôn giáo cho chúng ta thấy cả mặt chính diện lẫn phản diện.

Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, trong cuộc sống đầy biến động, con người cần có một đức tin để làm chỗ dựa cho tinh thần, sau những lo toan cuộc sống đời thường, người ta cần một nơi tĩnh lặng để trở lại với chính mình nên họ tìm đến tôn giáo. Các thủ tục lễ nghi của các tôn giáo giờ đây có vẻ như mang tính thế tục hoá mà người ta có thể thực hiện bất cứ lúc nào không cần một nghi thức quá rườm rà.

Toàn cầu hoá cũng làm cho các tôn giáo dường như bớt vẻ màu nhiệm thiêng liêng, giá trị cốt lõi truyền thống bị phá huỷ, thay vào đó là lối sống hiện đại thay đổi như những cơn lốc, gây tác động mạnh mẽ đến đời sống con người và đến những giá trị truyền thống của nền văn minh.

3. Biến chuyển đời sống tôn giáo Việt Nam dưới tác động của toàn cầu hoá

Thế giới đang trong xu thế toàn cầu hoá, quan hệ giữa các quốc gia ngày càng rộng mở trên nhiều lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá.

Tôn giáo cũng là một lĩnh vực nằm trong sự vận động chung của thế giới hiện nay, hoạt động quốc tế của các tôn giáo trên thế giới diễn biến phức tạp và đa dạng. Hơn nữa, sự can thiệp quốc tế vào các quốc gia thông qua các tổ chức tôn giáo vốn có những ảnh hưởng nhất định tới đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội đã trở nên ngày càng phức tạp, và ngày càng thu hút mối quan tâm của nhiều ngành, nhiều giới, kể cả chính trị.

Tại Việt Nam, sinh hoạt tôn giáo của tín đồ ngày càng trở nên sôi động hơn. Mọi sinh hoạt lễ hội tôn giáo như Lễ Phật Đản của đạo Phật, Lễ Giáng Sinh của đạo Công giáo đang thu hút sự tham gia của nhiều tín đồ Việt Nam cũng như những người nước ngoài có tín ngưỡng, tôn giáo hiện đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam.

Chức sắc các tôn giáo nước ta ngày càng tham gia nhiều hội nghị, diễn đàn quốc tế về tôn giáo tại các hội nghị này và các ý kiến đóng góp của họ được ghi nhận. Các tổ chức tôn giáo ngày càng tham gia vào nhiều các hoạt động từ thiện xã hội, ngăn chặn nạn dịch HIV, phòng chống và khắc phục thiên tai, bão lũ xảy ra.

Hoạt động quốc tế của các tôn giáo diễn ra sôi nổi và phong phú bao trùm hầu hết các địa bàn, lãnh thổ và có liên quan đến các lĩnh vực của đời sống xã hội. Có thể khái quát thành 3 dạng quan hệ:

- Mang tính chất thuần túy tôn giáo: Bao gồm các hoạt động thăm viếng, hội thảo về giáo lí, giáo luật, lễ nghi phụng tự, sinh hoạt tôn giáo, trao đổi về thần học, kinh sách. Đây là những hoạt động cần được tôn trọng vì nó mang tính giao lưu giữa các tôn giáo như một điều tất yếu.

- Mang tính chất xã hội của các cá nhân, tổ chức tôn giáo: Đó là những hoạt động xã hội, bác ái, từ thiện, viện trợ, văn hoá, chống chiến tranh, giảm đói nghèo, chống dịch bệnh, v.v... do các tổ chức quốc tế, Liên Hợp Quốc hoặc các tổ chức liên tôn giáo đứng ra tổ chức. Có thể coi đây là những hoạt động thế tục mà bất cứ tôn giáo nào cũng có thể thực hiện.

- Mang tính chất chính trị dưới màu sắc tôn giáo: Thực chất là hoạt động lợi dụng tôn giáo vì mục tiêu chính trị.

Vấn đề tôn giáo luôn bị một số lực lượng thù địch trong và ngoài nước lợi dụng để gây phương hại đến tình hình an ninh quốc gia như vụ xảy ra tháng 2 năm 2001 và tháng 4 năm 2004 của cái gọi là "Nhà nước Đê Ga" hay "Tin Lành Đê Ga" ở Tây Nguyên.

II- QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA VỀ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI TÔN GIÁO HIỆN NAY

1. Quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta

Quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta được nêu trong Văn kiện Đại hội IX: "Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển". Đồng thời, chúng ta kiên định nguyên tắc đối ngoại phục vụ, đề cao vị thế và uy tín của Việt Nam, hạn chế tiêu cực trong quan hệ đối ngoại, tạo điều kiện thuận lợi cho các bước phát triển quan hệ hơn nữa với tất cả các đối tác vì mục tiêu trên.

Từ chỗ bị bao vây cấm vận, nay Việt Nam đã hội nhập ngày càng sâu rộng vào khu vực và thế giới, đã có quan hệ ngoại giao với gần 170 nước; tham gia Hiệp ước AFTA trong phạm vi khối ASEAN, quan hệ thương mại với 180 nước và vùng lãnh thổ, quan hệ đầu tư với hơn 80 quốc gia; đang thực hiện những thủ tục cuối cùng hoàn tất việc kí Hiệp định thương mại song phương với Mỹ tiến tới gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) trong năm nay, đồng thời chuẩn bị Hội nghị cấp cao APEC tại Việt Nam.

Lần đầu tiên trong lịch sử, nước ta có quan hệ bình thường với tất cả các nước lớn trên thế giới và các trung tâm kinh tế thế giới, là thành viên của hàng trăm tổ chức quốc tế, khu vực và tiểu vùng.

Công tác đối ngoại trong điều kiện đó phải tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa dạng hoá, đa phương hoá, tăng cường hơn nữa quan hệ song phương và đa phương. Thông qua các hoạt động đối ngoại để đấu tranh với những âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng nước ta của các thế lực thù địch.

Nhân quyền và tôn giáo hiện là lĩnh vực mà các lực lượng thù địch lợi dụng nhằm can thiệp vào công việc nội bộ của các nước. Công tác đối ngoại tôn giáo trong bối cảnh này cần được tiến hành trong tổng thể đường lối đối ngoại chung.

2. Chính sách đối ngoại tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta

Thực hiện Nghị quyết 25/NQ-TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về *Công tác tôn giáo*, đặc biệt là những quan điểm, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp giải quyết vấn đề tôn giáo ở nước ta trong thời kì mới, chỉ trong một thời gian ngắn, Nhà nước Việt Nam đã dần từng bước hoàn thiện văn bản luật, văn bản quy phạm pháp luật và ngày càng khẳng định chính sách tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta.

Trong *Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo* do Uỷ Ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 18/6/2004 đã có một chương riêng về *Quan hệ quốc tế của tổ chức tôn giáo, tín đồ, nhà tu hành*.

Có 4 điều (điều 34, 35, 36, 37) quy định rõ các hoạt động quốc tế của cá nhân và tổ chức tôn giáo có yếu tố nước ngoài, việc mời tổ chức, người nước ngoài vào Việt Nam để tiến hành các hoạt động trao đổi hợp tác quốc tế có liên quan đến tôn giáo, việc tổ chức tôn giáo trong nước mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài giảng đạo tại cơ sở tôn giáo Việt Nam, tham gia các hoạt động tôn giáo ở nước ngoài, tham gia khoá đào tạo tôn giáo ở nước ngoài.

Điều 38 của Pháp lệnh thể hiện rõ tính hội nhập của ta trong bối cảnh toàn cầu hoá: "*Trong trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam kí kết hoặc gia nhập có quy định khác với quy định của Pháp lệnh này thì thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế đó*". Điều này hoàn toàn phù hợp với những quy ước quốc tế mà Việt Nam đã gia nhập, phù hợp với những nhận thức về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo đã được quy định trong các văn bản pháp luật quốc tế về quyền con người trong *Bản Tuyên ngôn thế giới về Nhân quyền* (Điều 18), và nhất là của *Công ước quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị, về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo*.

Nghị định của Chính phủ số 22/2005/NĐ-CP, ngày 1/3/2005 hướng dẫn thi hành một số điều của *Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo* đã có những quy định và hướng dẫn cụ thể quá trình, thủ tục tiến hành các hoạt động quốc tế của các tổ chức, cá nhân tôn giáo.

Đạo Tin Lành là một trong các tôn giáo mà phương Tây thường quan tâm. Để tiếp tục khẳng định với thế giới về chính sách tôn giáo đúng đắn của Đảng

và Nhà nước ta và đáp ứng tốt công tác quản lý đối với hoạt động của đạo Tin Lành, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành *Chỉ thị 01 về công tác đối với đạo Tin Lành*.

3. Quan hệ quốc tế của các tôn giáo và đối ngoại tôn giáo ở nước ta

Hoạt động đối ngoại tôn giáo là một bộ phận quan trọng của đối ngoại nhân dân, góp phần phục vụ cho chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta. Quan hệ quốc tế của tôn giáo phải bảo đảm chính sách pháp luật về tôn giáo của Nhà nước ta và phải hướng tới phục vụ ngày một hiệu quả hơn cho công tác đối ngoại tôn giáo theo định hướng của Đảng và Nhà nước.

Với chủ trương hội nhập, các tôn giáo nước ta tham gia ngày càng tích cực và chủ động hơn trong hoạt động quốc tế của các tôn giáo. Quan hệ quốc tế của các tôn giáo thể hiện ở các khía cạnh sau đây.

Về phía Giáo hội:

Các tôn giáo và giáo hội thường xuyên có xu hướng hoạt động tôn giáo quốc tế, tham gia các hoạt động y tế, văn hoá, môi trường.

Một số tổ chức tôn giáo thành lập và bảo trợ các tổ chức phi chính phủ khu vực, quốc tế trong các lĩnh vực khác nhau.

Tổ chức các đoàn tham dự hội nghị, diễn đàn quốc tế về những vấn đề liên quan tới tôn giáo (Đại Hội đồng giám mục Á Châu, Ngày Quốc tế giới trẻ, Diễn đàn Phật giáo thế giới, Đối thoại quốc tế về sự hợp tác giữa các tín ngưỡng và tôn giáo, v.v...).

Tham gia các hoạt động đối ngoại nhân dân, tham dự các diễn đàn quốc tế

về chống phân biệt chủng tộc, đấu tranh ngăn ngừa nạn dịch HIV/AIDS, v.v...

Giáo hội một số tôn giáo cũng tiếp và làm việc với nhiều đoàn chức sắc tôn giáo nước ngoài vào Việt Nam : Đoàn Hiệp hội Giáo hội Phật giáo Trung Quốc, Đoàn Toà Thánh Vatican, Tổ chức tôn giáo Châu Á vì hoà bình, v.v...

Trong xu thế hội nhập, các tôn giáo nước ta cũng tham gia ngày một nhiều hơn vào các hoạt động quốc tế của các tôn giáo.

Về phía Nhà nước:

Nhà nước giúp đỡ hoạt động quốc tế của các cá nhân và tổ chức tôn giáo, thực hiện quản lí Nhà nước trong lĩnh vực đối ngoại tôn giáo. Nghiên cứu kinh nghiệm quản lí Nhà nước về tôn giáo của một số nước trong khu vực và thế giới.

Tổ chức các đoàn đi nghiên cứu khảo sát tại các nước, đồng thời tham gia các Hội nghị "Pháp luật và tôn giáo", " Nhà nước và Giáo hội" do Học viện quốc tế về tôn giáo và luật pháp Mỹ tổ chức vào tháng 10 hàng năm tại Utah - Provo, Mỹ.

Làm việc với các tổ chức nước ngoài vào Việt Nam tìm hiểu về tình hình tôn giáo Việt Nam như : Đoàn Uỷ ban Tự do Tôn giáo quốc tế Mỹ, Đoàn Viện Can dự toàn cầu, Đoàn Tôn giáo Châu Á vì hoà bình, Hội đồng Lãnh đạo Mỹ về Nhân quyền, v.v...

Một hình thức nữa đó là kênh đối ngoại nhân dân bao gồm: Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Viện Nghiên cứu Tôn giáo, chức sắc các tôn giáo, v.v ... tham gia hoạt động đối thoại nhân quyền, tôn giáo nhằm thúc đẩy hoạt động đối ngoại nhân dân cũng như góp phần thúc

đẩy quan hệ giữa các nước. Thí dụ, Đối thoại về tự do tôn giáo do Viện Can dự toàn cầu Mỹ tổ chức tại Washington (Mỹ) cuối tháng 2 đầu tháng 3/2006.

4. Kết quả thực hiện đối ngoại tôn giáo

Có thể nói một trong những đặc điểm quan trọng của đời sống sinh hoạt tôn giáo ở Việt Nam hiện nay là mối quan hệ quốc tế rộng rãi và đa dạng. Việt Nam có 6 tôn giáo chính, trong đó: Phật giáo, Công giáo, đạo Tin Lành, Islam giáo được truyền bá từ nước ngoài vào, còn đạo Cao Đài và Phật giáo Hoà Hảo là hai tôn giáo nội sinh và cũng có quan hệ quốc tế với các tôn giáo khác trong chừng mực nhất định.

Theo đó, giao lưu quốc tế giữa các tôn giáo là một nhu cầu tất yếu, một tập quán và thông lệ quốc tế. Mối quan hệ quốc tế của các tôn giáo ở Việt Nam nhìn chung mang tính truyền thống và ngày càng được tăng cường mở rộng, Giáo hội Phật giáo Việt Nam có quan hệ với Tổ chức Phật giáo Châu Á vì Hoà bình (ABCP), với Liên đoàn Thân hữu Phật tử Thế giới (WFB) và với những tổ chức Phật giáo quốc tế, khu vực và quốc gia khác; Công giáo Việt Nam có quan hệ với Toà Thánh Vatican, Giáo hội Công giáo Pháp, Giáo hội Công giáo Mỹ; đạo Tin Lành Việt Nam có quan hệ với đạo Tin Lành Mỹ, đạo Tin Lành Hàn Quốc, đạo Tin Lành Bắc Âu; Islam giáo Việt Nam có quan hệ với Liên hiệp Islam giáo Thế giới, v.v...

Nhà nước Việt Nam luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân tôn giáo tham gia nhiều hội nghị liên quan tới tôn giáo như: Hội nghị Thượng đỉnh

Thiên niên kỉ các nhà lãnh đạo tôn giáo và tinh thần, Hội nghị Phật giáo Châu Á vì Hoà bình, Hội nghị về sự hoà hợp giữa các tôn giáo và nhiều hội nghị khác.

Tham gia các hội nghị quốc tế trên có đại diện của giới Công giáo, Phật giáo, Islam giáo, đạo Tin Lành,.. thể hiện sự đồng thuận giữa các tôn giáo trong các hoạt động quốc tế vì lợi ích chung của thế giới và của cộng đồng. Qua các diễn đàn quốc tế các vị chức sắc cũng nói lên chủ trương chính sách của Nhà nước ta đối với việc bảo đảm tự do tín ngưỡng của đồng bào có đạo, và cũng là dịp để tuyên truyền quan điểm của Nhà nước ta về vấn đề tôn giáo.

Trước việc Hoa Kỳ đưa Việt Nam vào danh sách "các nước cần quan tâm đặc biệt", chính một số chức sắc các tôn giáo đã gửi thư ngỏ gửi Bộ Ngoại giao Mỹ, Đại sứ quán Mỹ phản đối việc làm sai trái này.

Về phía Nhà nước, chúng ta đã tổ chức một số đoàn liên ngành sang Mỹ, tiếp cận trao đổi và nói lên sự thật về đời sống tôn giáo bình thường ở Việt Nam và chính sách tôn giáo đúng đắn của Nhà nước ta với một số người đứng đầu các tổ chức tôn giáo như Tin Lành Giám lí, Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ, Hội đồng Quốc gia các nhà thờ Mỹ, Hội nghị Tôn giáo thế giới vì hoà bình, Uỷ ban Tự do tôn giáo quốc tế Mỹ.

Tháng 5/2005, Bộ Ngoại giao Việt Nam và Bộ Ngoại giao Mỹ đã đồng ý trao đổi thư về những vấn đề hai bên cùng quan tâm. Về phía Việt Nam, chúng ta luôn khẳng định "nguyên tắc độc lập chủ quyền, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau". Chuyến thăm Hoa Kỳ của Thủ tướng Phan Văn Khải tháng 6 năm

2005 đã nâng vị thế của Việt Nam lên một tầm cao mới.

Việc Giáo hội Phật giáo Việt Nam đón đoàn tăng thân Làng Mai (Paris) do Thiền sư Thích Nhất Hạnh, trụ trì chùa Làng Mai ở Pháp, dẫn đầu đoàn gồm 100 tăng thân Làng Mai và 90 thiền sinh từ các nước Âu, Mỹ với trên 30 quốc tịch khác nhau về thăm Việt Nam và có các buổi thuyết pháp ở nhiều tỉnh, thành trong cả nước trong thời gian gần 4 tháng, đã nói lên chính sách tự do tôn giáo của Việt Nam ngày càng được bảo đảm. Cuối năm 2005, Đoàn Hồng y, Bộ trưởng Bộ Truyền giáo và Đức tin C. Sepe của Toà Thánh Vatican đã tới thăm Việt Nam và làm lễ tấn phong cho 57 linh mục, tham dự lễ thành lập giáo phận Bà Rịa (giáo phận thứ 26), thăm các giáo xứ tại các tỉnh, thành phố khác nhau trên cả nước. Quan hệ Việt Nam - Vatican cũng đang có những bước phát triển mới theo lộ trình đã đặt ra.

Nhà nước ta đã chủ động hơn trong các đối thoại nhân quyền, tôn giáo theo kênh chính phủ cũng như kênh đối ngoại nhân dân và tại các đối thoại này đã giúp chúng ta cũng như phía đối tác hiểu nhau hơn qua các thông tin trao đổi trực tiếp. Tăng cường đối thoại trên lĩnh vực nhân quyền, tôn giáo góp phần giải toả những vấn đề chưa hiểu nhau, thúc đẩy quan hệ giữa các quốc gia mà trước hết ở đây phải nói đến quan hệ Việt - Mỹ. Những bước tiến mới trong quan hệ Việt - Mỹ mới đây chính là kết quả tích cực của việc chúng ta thực sự nỗ lực trong công tác đối ngoại nói chung và đối ngoại tôn giáo nói riêng.

III- TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI TÔN GIÁO TRONG TÌNH HÌNH MỚI

1. Dự báo về tôn giáo trong bối cảnh toàn cầu hoá

Việc mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập kinh tế thế giới và quá trình quốc tế hoá diễn ra nhanh chóng đang tác động trực tiếp đến mọi mặt đời sống vật chất và tinh thần của đông đảo quần chúng nhân dân.

Việc Việt Nam ngày càng đẩy nhanh tiến độ hội nhập kinh tế quốc tế sẽ thu hút nhiều khách du lịch, doanh nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài vào Việt Nam. Các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (NGO) hoạt động tại Việt Nam tăng lên một cách đáng kể (hơn 500 tổ chức phi chính phủ nước ngoài đang thực hiện các dự án tại Việt Nam, trong số này có hơn 70 tổ chức có nguồn gốc tôn giáo). Trong khi thực hiện các dự án kinh tế, xã hội, văn hoá tại Việt Nam, người nước ngoài cũng mang theo lối sống của họ vào Việt Nam trong đó có đời sống tinh thần, tâm linh, tôn giáo và không ngoại trừ cả hoạt động truyền giáo.

Người Việt Nam ra nước ngoài du lịch, học tập, lao động, công tác cũng ngày càng nhiều. Mối quan hệ quốc tế theo kênh nhân dân, phi chính phủ, giữa các tôn giáo với nhau có sự phát triển nhanh chóng.

Chúng ta không thể không thừa nhận rằng việc Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) bên cạnh những thuận lợi và thách thức về phát triển kinh tế- thương mại còn có thể gây ra xu thế mới trong đời sống tinh thần, đó

là những ảnh hưởng của tôn giáo nước ngoài vào Việt Nam. Điều này đòi hỏi sự nỗ lực của Chính phủ trong việc điều hành công cuộc hội nhập kinh tế quốc tế gắn với chính sách điều chỉnh các hành vi xã hội, trong đó có hành vi tôn giáo nước ngoài, phù hợp với truyền thống, thuần phong mỹ tục của Việt Nam. Xu thế toàn cầu hoá có ảnh hưởng trên nhiều lĩnh vực trong đó có sự tác động của tôn giáo trong và ngoài nước. Nhà nước cũng nên sớm tìm hiểu và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài ở Việt Nam theo hướng hội nhập và có thực hiện tốt điều này mới có thể góp phần thu hút được đầu tư nước ngoài và làm cho công tác đối ngoại tôn giáo đạt kết quả mong muốn.

Nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài vào Việt Nam sinh sống, làm việc, hợp tác kinh tế, học tập sẽ ngày một tăng lên đáng kể, đòi hỏi Nhà nước phải có chính sách đáp ứng thích hợp. Chúng ta phải nghĩ ngay đến việc đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của các tín đồ các tôn giáo mà hiện tại chưa thực sự tồn tại ở Việt Nam (như Anh giáo, Chính Thống giáo, v.v...).

2. Một số biện pháp thúc đẩy đối ngoại tôn giáo trong tình hình hiện nay

Nhằm thực hiện tốt đường lối đối ngoại tôn giáo rộng mở của Đảng và Nhà nước ta, theo chúng tôi cần làm đầy đủ các biện pháp sau đây.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đối nội cũng như đối ngoại về hoạt động tôn giáo và về chính sách tôn giáo đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta mà cốt lõi là thực sự tôn trọng tự do tín ngưỡng, tôn giáo như Hiến pháp và Pháp lệnh tín

ngưỡng, tôn giáo đã quy định: "Công dân có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào".

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý và hướng dẫn các hoạt động quốc tế của các tôn giáo theo quy định của pháp luật. Có tinh thần chủ động trên mặt trận đối ngoại. Tuyên truyền rộng rãi và kịp thời chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước trên các phương tiện truyền thông hiện đại như phát thanh, truyền hình và các loại hình báo chí điện tử, mạng Internet.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan của Chính phủ trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác đối ngoại tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

- Quán triệt và triệt để thực hiện chỉ thị 19-CT/TW ngày 24/1/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá IX "về công tác phi chính phủ nước ngoài", công tác vận động, quản lý các tổ chức phi chính phủ nước ngoài phải vừa đảm bảo yêu cầu về tiếp nhận viện trợ vừa đảm bảo yêu cầu an ninh chính trị.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan hữu quan tổ chức tốt việc đón tiếp các cá nhân và tổ chức quốc tế vào tìm hiểu tình hình, chính sách tôn giáo Việt Nam. Chỉ có thông qua đối thoại mới có thể tìm thấy tiếng nói chung và sự khác biệt sẽ được giải quyết phù hợp với yêu cầu thực tế đặt ra. Với tinh thần sẵn sàng tham gia đối thoại nhân quyền, tôn giáo và coi đây là một cơ hội để phản ánh đúng những bước tiến mới của nước ta về

bảo đảm sinh hoạt tôn giáo bình thường, giúp các bạn bè quốc tế do tiếp cận với một số thông tin một chiều nên có nhận định không đúng với tình hình thực tế tôn giáo Việt Nam nay hiểu đúng về Việt Nam hơn.

- Tạo điều kiện cho các cá nhân, các tổ chức tôn giáo tham gia các hội nghị, diễn đàn quốc tế liên quan tới tôn giáo, qua đó có thể tự giới thiệu và tuyên truyền chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam, vì chính tiếng nói của họ sẽ có sức thuyết phục rất lớn.

- Đối với cán bộ làm công tác đối ngoại tôn giáo, cần có quan điểm vững vàng, lập trường kiên định, lòng tự tôn dân tộc, không để lợi ích cá nhân lên trên lợi ích chung. Thường xuyên được trang bị kiến thức về đối ngoại và có hiểu biết về quan hệ quốc tế của các tôn giáo, quan hệ truyền thống của các tổ chức tôn giáo trong nước với các tổ chức tôn giáo quốc tế.

Tóm lại, nhiệm vụ của công tác đối ngoại tôn giáo trong bối cảnh toàn cầu hoá hơn bao giờ hết cần phải xác định việc vừa phải đáp ứng nhu cầu giao lưu quốc tế chính đáng của các tôn giáo, thực hiện chính sách tôn giáo đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, đồng thời vừa phải góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh quốc gia và độc lập, chủ quyền của đất nước. Hoạt động đối ngoại tôn giáo là một bộ phận quan trọng trong đối ngoại nhân dân góp phần thúc đẩy quan hệ ngoại giao của Nhà nước ta với các nước trong khu vực và thế giới./.